

QUYỂN THUỘC DƯỢC XOA CỦA TỖ SA MÔN THIÊN

Biên soạn: HUYỀN THANH

Các quyển thuộc Dược Xoa do Tỳ Sa Môn Thiên Vương thống lãnh và cùng nhau thủ hộ Phật Pháp với chúng sinh giới là:

A_ Tám vị Dược Xoa Đại Tướng là tám anh em của Tỳ Sa Môn Thiên Vương

- 1) **Maṇi-bhadra** (Bảo Hiên)
- 2) **Pūrṇa-bhadra** (Mãn Hiên)
- 3) **Pāñcika** (Mật Chủ, Mật Thân)
- 4) **Śatagirī** (Uy Thân, Chúng Đức)
- 5) **Hemavanta** (Ứng Niệm, Chủ Tuyết Sơn Già)
- 6) **Viśakha** (Đại Mãn, Trì Pháp)
- 7) **Āṭavaka** (Vô Tỷ Lục, Vô Tỷ Thân)
- 8) **Pañcala** (Mật Nghiêm)

*)Chân Ngôn chung của tám anh em Thiên Vương là:

INDRA, SOMA, VARUṆAḤ, PRAJĀPATI, BHĀRAD-VĀJAḤ,
IŚAṆA, ŚCANDANAḤ, KĀMAḤ, ŚREṬHA, KUṆI-KANṬHA
NIKANṬHAKAḤ VADIRMAṆI, MĀNI-CARAḤ, PRANĀDA,
UPAPĀÑCAKAḤ, SĀTĀGĪRI, HEMAVANTA, PŪRṆAḤ KHADIRA,
KOVIDA, GOPĀLA-YAKṢA, ĀṬAVAKA, NARARĀJA, JINĀRGARBHA,
PAÑCĀLAGAṆḌA, SUMUKHA, DĪRGHA-YAKṢA, SAPARIJANA,
CITRASENA, ŚIVA, GANDHARVA, TRPHALĪ, CATṚKANṬHAKAḤ,
DĪRGHA-ŚAKTI-ŚCA, MĀTALIḤ SVĀHĀ

B_ Hai mươi tám vị Phương Bá Dược Xoa trấn hộ mười phương dưới sự thống lãnh của **Chính Liễu Trì Dược Xoa Đại Tướng** (Samjñeya hay Pāñcika) là:

.) 4 Vị Dược Xoa ở Phương Đông là: Đại Trường (Dīrgha), Diệu Mục (Sunetra), Viên Mãn (Pūrṇa), Hoàng Sắc (Kapila)

.) 4 Vị Dược Xoa ở phương Nam là: **Sư Tử** (Siṃha), **Tiểu Sư Tử** (Upasiṃha), **Loa** (śaṅkhara), **Chiên Đàn** (Candana)

.) 4 Vị Dược Xoa ở phương Tây là: **Sư Tử** (Hari), **Sư Tử Kế** (Harikeśa), **Tự Tại** (Prabhū), **Thanh Sắc** (Piṅgala)

.) 4 Vị Dược Xoa ở phương Bắc là: **Năng Trì** (Dharana), **Trì Hỷ** (Dharananda), **Cần Hộ** (Udyogapāla), **Thiên Danh** (Viṣṇu)

.) 4 Vị Dược Xoa ở 4 phương bàng là: **Hữu Ngũ** (Pāñcika), **Ngũ Xứ** (Pañcala-ganda), **Binh Sơn** (Satagiri), **Tuyết Sơn** (Hemavata)

.) 4 Vị Dược Xoa ở phương trên là: **Nhật Thần** (Sūrya), **Nguyệt Thần** (Soma), **Hỏa Thần** (Agni), **Phong Thần** (Vāyu)

.) 4 Vị Dược Xoa ở phương dưới (trên mặt đất) là: **Địa** (Bhūma), **Diệu Địa** (Subhūma), **Hắc** (Kāla), **Tiểu Hắc** (Upakāla)

Chính Liễu Tri Đại Tướng cùng với 27 vị Dược Xoa thường âm thầm hộ vệ cho người Thuyết Pháp khỏi suy tôn, hưởng yên vui đồng thời cũng hộ vệ cho người nghe Pháp.

C_Kinh Tỳ Sa Môn (ĐTK_No.1245) ghi nhận các vị Dược Xoa Đại Tướng thủ hộ Hành Giả tu trì Kinh Pháp là:

“Thế Tôn! Nay con lại nói về Đại Tướng Dược Xoa, các vị ấy tên là : **Án Nại-La** (Indra), **Tô Mô** (Soma), **Phộc Lỗ Noa** (Varuṇa), **Bát-La Nhạ Bát Đê** (Prajāpati), **Bà La Nại Phộc Nhạ** (Bhara-dvāja), **Y Xá Năng** (Īśāna), **Thất-Tả Nan Năng** (Ścandana), **Ca Ma Thất Lý Sát Xá** (Kāmasreṣṭha), **Câu Nhĩ Kiến Trụ** (Kinnughanṭu), **Nễ Quân Tra** (Nighanṭu), **Ma Ni Lý Ma Ni Lý** (Maṇili-maṇili), **Ma Ni Tả La** (Maṇivara), **Bát-La Noa Na** (Pranāda), **Ô Ba Bán Tả Ca** (Upa-pāñcika), **Sa Đa Nghĩ Lý** (Śātāgīrī), **Hứ Ma Phộc Đa** (Hemavanta), **Bồ La Noa Khư** (Pūrṇaka), **Nỉ La Câu Vĩ Tra** (Nīla-kuveṭa), **Ngu Ba La Dã Xoa** (Gopāla-yakṣa), **A Tra Phộc Câu** (Āṭavaka), **Năng La** (Naḍa), **La Tổ** (Atha), **Nhĩ Na Lý** (Netrī), **Sa Bà** (Śiva), **Tức Đát-La Tế Năng** (Citra-sena), **Hiển Đà Lý-Vũ** (Gandharva), **Nỉ Lý-Già** (Dīrgha), **Xá Cật-Đế** (Śākti), **Ma Đa Lệ** (Mātali), **Bán Tả La Hiển Noa** (Pañcāla-canda), **Tô Ma Năng** (Sumana), **Nỉ Lý-Già Dã Xoa** (Dīrgha-yakṣa), và các quyến thuộc, Đê-Lý Phả Lệ Tả, **Đê-Lý Kiến Tra** (Śrīsaka) v.v... cho đến Thế Gian Hành Giả đều là quyến thuộc. Nếu có kẻ nào loạn hữu tình mà chẳng buông rời, nghe Chân Ngôn này thì đầu bị bể vỡ làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka)

Chân Ngôn là:

“Đát nễ dã tha: Hứ lệ, di lệ, Hứ di lệ, cát lý-đế, mẫu lệ, Hứ lệ, cát lý-đế, mẫu lệ – Án – Đông di, đông di, ô đông ma, ô đông di, ô xí di xí, ngu nổ hứ, bộ-lãng nga lý Át-lý sử, tán đa nhĩ, sa-phộc hạ”

*) TADYATHĀ: HILI MILI , HILI MILI KĪRTI MŪLE _ HILI KĪRTI MULE _ OM _ TUMBE TUMBE, OTUMBE OTUMBE , OGHE MIGHE, GUNU HINI, BHRṂGHARE ṚṢĪ ŚĀNTA ME _ SVĀHĀ

Thế Tôn! Nếu có Thanh Văn, Bất Sở, Bất Sở Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di đối với Kinh này thọ trì, đọc tụng, lễ kính, cúng dường, rộng vì người nói thì các Dược Xoa với cha mẹ, anh em, hàng nam nữ quyến thuộc đều chẳng thể làm hại.. Nếu có kẻ gây nhiễu loạn liền bị mất uy lực, chẳng thể được **Dược Xoa Tam Muội** (Yakṣa-samādhi), đầu bị bể làm 07 phần như cành **cây A Lê** (Arjaka), cũng chẳng thể đến trú trong Đại Thành A Noa Ca Phộc Đế”.

D_Ma Ha Phệ Thất La Mạt Na Dã Đê Bà Hát La Xà Đà La Ni Nghi Quỷ (ĐTK_No.1246) ghi nhận Pháp cầu 28 vị **Sứ Giả** (Cetaka) là:

Phàm lúc muốn **Khu Sử** Quỷ Thần, trước tiên, nên làm riêng một vị trí ở ngoài Đàn, đặt một chén đèn, một bát nước sạch, một bó cỏ sạch. Bày trên mặt đất xong, làm 49 cái bánh dầu, 49 cái bánh không dính dầu, rải dính trên cỏ, hô Danh Tự của các Quỷ Thần để thí thực . Sau đó có thể sai khiến Quỷ Thần

(1) Nếu muốn rộng tụng các Tạng Kinh Luận liền hô **Quảng Tụng Sứ Giả**

- (2) Nếu muốn hay luận nghĩa liền kêu gọi **Luận Nghĩa Sứ Giả**
- (3) Nếu cầu Thông minh Trí Tuệ liền kêu gọi **Thông Minh Đa Trí Sứ Giả**
- (4) Nếu cầu kho báu che giấu trong đất, liền kêu gọi **Phục Tàng Sứ Giả**
- (5) Nếu muốn vào núi: Tọa thiền, bay, luyện, học theo Tiên, liền kêu gọi

Thuyết Pháp Sứ giả.

- (6) Nếu muốn cầu vật báu của cung Rồng, liền hô **Long Cung Sứ Giả**
- (7) Nếu muốn cầu pháp : ấn hình, bay lên cung Trời, biến hóa, liền hô **Ấn**

Hình Sứ Giả

- (8) Nếu cầu Cấm Chú Quỷ Thần với pháp **Đạp Thang Cấm hỏa** (đạp lên nước sôi, cấm lửa), liền hô **Cấm Chú Sứ Giả**
- (9) Nếu cầu thức ăn uống, tiền tài, quần áo, liền hô **Kỳ Cập Kỳ Sứ Giả**
- (10) Nếu cầu hiểu biết rộng, liền hô **Bác Thức Sứ Giả**
- (11) Nếu muốn cầu hưng thắng, liền hô **Thắng Phương Sứ Giả**
- (12) Nếu cầu sinh lợi, liền hô **Hưng Sinh Lợi Sứ Giả**
- (13) Nếu cầu chùng điền (ruộng gieo hạt), nhiều danh vọng lợi ích, liền hô

Điền Vọng Lợi Sứ Giả

- (14) Nếu cầu quan vị cao, liền hô **Cao Quan Sứ Giả**
- (15) Nếu cầu giàu có , liền kêu gọi **Hữu Ty Mệnh Sứ Giả**
- (16) Nếu muốn biết về người chết, người chưa chết, liền kêu gọi **Tả Ty**

Mệnh Sứ Giả

- (17) Nếu cầu Trấn Trạch (trấn nhà cửa), Nhương Tai (đẩy lui tai nạn), áp đảo chuyển hung thành cát, liền hô **Bắc Đẩu Sứ Giả**

- (18) Nếu muốn biết văn án cát hung của Địa Ngục, liền hô **Ngũ Quan Sứ**

Giả

- (19) Nếu cầu Trường sinh bất tử, liền hô **Thái Sơn Sứ Giả**
- (20) Nếu cầu dời núi lấp biển, liền kêu gọi **Kim Cương Sứ Giả**
- (21) Nếu cầu biết tâm của người khác với ý của Quỷ Thần, liền hô **Thần**

Thông Sứ Giả

- (22) Nếu cầu nước, lửa, đao, tên, thuốc độc chẳng thể gây tổn hại, liền hô

Tọa Thiền Sứ Giả

- (23) Nếu cầu mọi người yêu thích, liền hô **Đa Mỹ Sứ Giả**
- (24) Nếu cầu làm Đại y vương, liền hô **Thần Tiên Sứ Giả**
- (25) Nếu cầu mùi thơm xông ướp toàn thân, liền hô **Hương Vương Sứ Giả**
- (26) Nếu cầu nương theo Thần Thông để phi hành mười phương, liền hô **Tự**

Tại Sứ Giả

- (27) Nếu cầu giáng phục Ma ác, liền hô **Đại Lực Sứ Giả**
- (28) Nếu cầu giáng phục oan gia, liền hô **Trì Trai Sứ Giả**

Như trên là 28 loại Sứ Giả riêng biệt, nếu lúc hô thời Chú này hô chung hết.

Chú là:

Nam mô phật đà la ni – Nam mô pháp Đà La Ni, Nam mô Tăng Đà La Ni – Nam mô tát bà ma ha yết la ha hát la xà, hỗ trợ cho tôi ... Hồng hồng – Hàm hàm – phần

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

ॐ भू भव भूतानि
ॐ धर्म धरानि
ॐ सर्व मह ग्राह राज रक्ष मम कुंकु कुंकु कुंकु

NAMO BUDDHĀ-DHĀRAṆĪ
NAMO DHARMĀ DHĀRAṆĪ
NAMO SAMGHĀ DHĀRAṆĪ
NAMO SARVA MAHĀ-GRAHĀ-RĀJA – RAKṢA MĀM (...) HUM
HUM – HŪM HŪM – PHAṬ.

1) **Án – Phệ thất la mặt na dã – đề bà, hát la xà, đà la ni nhiếp lục – Tát bà ma ha lục, yết la ha thần, hát la xà, hỗ trợ cho tôi (...)Hồng hồng, Hàm hàm, phán.**

OM– VAISRAVAṆĀYA-DEVARĀJA-DHĀRAṆĪ Nhiếp lục – SARVA MAHĀ-BALA-GRAHĀ-DEVATĀ-RĀJA RAKṢA MĀM – HUM HUM HŪM HŪM PHAṬ.

2) **Án – A lợi gia bà lộ chỉ đế nhiếp bà la dạ, đà la ni Hàm hàm hàm hàm – phán phán phán phán.**

OM – ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA-DHĀRAṆĪ HUM HUM HUM HUM - PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ.

3) **Án – Ma ha khẩn hát la xà đà la ni, nhiếp lục, Hàm hàm hàm hàm, phán.**

OM – MAHĀ-ADHIRĀJA-DHĀRAṆĪ, Nhiếp lục, HUM HUM HUM HUM - PHAṬ

4) **Án – Đề bà hát la xà đà la ni, nhiếp lục, hàm hàm hàm hàm, phán.**

OM – DEVARĀJA-DHĀRAṆĪ Nhiếp lục, HUM HUM HUM HUM - PHAṬ

5) **Án – Cù bà na già thần tiên, yết la ha, hát la xà, nhân hát la xà, nhiếp lục, hàm hàm hàm hàm, phán phán phán phán.**

OM – DEVA NĀGA DEVATĀ ṚṢĪ GRAHĀ-RĀJA – NĀRARĀJA Nhiếp lục, HUM HUM HUM HUM - PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ.

6) **Án – Ma ha lục tướng quân đà la ni, nhiếp lục, Hàm hàm hàm, cấp cấp.**

OM– MAHĀ-BALA-SENAPATI-DHĀRAṆĪ Nhiếp lục, HUM HUM HUM – Cấp cấp.

7) **Án – Dược xoa hát la xà, sắc sắc sắc sắc**

OM – YAKṢA-RĀJA – Sắc sắc sắc sắc

8) **Án La sát hát la xà, hoán hoán hoán hoán**

OM RĀKṢASA-RĀJA – Hoán hoán hoán hoán

9) **Án – Tát bà ma ha lục hát la ha. Thần, hát la xà, hộ trợ cho tôi (...), sử dịch – Đà la ni, nhiếp lục đà la ni – Như trì giả, đả đầu phá tác thất phần, cấp bà ha”**

OM– SARVA MAHĀ-BALA-GRAHĀ-DEVATĀ-RĀJA, Hỗ trợ cho tôi sai khiến DHĀRAṆĪ, Nhiếp Lục DHĀRAṆĪ – Như chậm trễ, đánh vào cái đầu, phá làm 7 phần – SVĀHĀ.

Chín đạo Đà La Ni như trên, mỗi mỗi đều tụng một biến , tức 28 loại Sứ Giả trên kia không có ai không đến.

Nếu lúc hô triệu Quỷ thần, cần yếu là đợi đến đêm tối, trải cỏ sạch trên mặt đất ở ngoài Đàn, để một bát nước sạch, 49 cái bánh dầu, 49 cái bánh không có dầu, với nhiều quả trái. Sau đó vào Đàn tụng Chú. Nếu thấy Quỷ Thần, cần yếu nên tác Thệ Nguyên sâu nặng. Sau đó cho ăn, sao chép Danh Tự của họ thì có thể được sử hô (sai khiến kêu gọi)

05/08/2013